

Số: 4047 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Kuo Yuen Việt Nam (đợt 2) do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Nhơn Trạch

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Nhơn Trạch tại Tờ trình số 627/TTr-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1021/TTr-LĐTBXH ngày 06 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Kuo Yuen Việt Nam, địa chỉ: KCN Nhơn Trạch III, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (đợt 2) do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, gồm 04 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở

lên với kinh phí hỗ trợ là 4.000.000 đồng, trong đó có 01 người lao động đang mang thai và 01 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (02 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 3.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Nhơn Trạch chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Sơn Hùng



DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH K&O YUEN VIỆT NAM

(Kèm theo Quyết định số 404/QĐ-UBND ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng/ban/phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ	Số CMND/thẻ căn cước công dân	Ký nhận và ghi rõ họ tên
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
I. Danh sách người lao động ngừng việc									
1	Nguyễn Thị Thùy Như	nhân viên kiểm nghiệm	hợp đồng 1 năm	7526624576	02/08/2021	17/08/2021	1.000.000	272475235	
2	Trần Thị Lụa	công nhân da sơ chế	hợp đồng 1 năm	7513013950	02/08/2021	17/08/2021	1.000.000	093186000477	
3	Lê Văn Đức	Công nhân pha màu nhựa PU	hợp đồng 1 năm	8923286877	02/08/2021	17/08/2021	1.000.000	352343523	
4	Lê Thị Trúc Giang	Công nhân kiểm phẩm	hợp đồng vô thời hạn	7509029728	08/09/2021	23/09/2021	1.000.000	362357823	
Cộng: 05 lao động							4.000.000		
II. Danh sách người lao động ngừng việc và đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em									
TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Số CMND/thẻ căn cước công dân	Ký nhận và ghi rõ họ tên
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng (ở cột 2)	Số CMND/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng			
1	Lê Thị Trúc Giang	4	Thạch Ngọc Bảo Trân	02/05/2019	Thạch Linh	334836649	1.000.000	362357823	
2	Lê Thị Trúc Giang	4	Thạch Ngọc Bảo Hân	18/03/2021	Thạch Linh	334836649	1.000.000	362357823	
Cộng: 02 trẻ em							2.000.000		

III. Danh sách người lao động ngừng việc và đang mang thai						
TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Số tiền hỗ trợ	Số CMT/thẻ căn cước công dân	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
1	Từ Thị Cẩm Tiên	5	1.000.000	371702017		
	Cộng: 01 lao động		1.000.000			
	Tổng cộng: I+II+III				7.000.000	

Tổng số tiền hỗ trợ: 7.000.000 đồng
(Bảy triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng